

Số: 24/2026/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức,
viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 2444 /TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 657/BC-HĐND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng bao gồm:

a) Công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

b) Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Nội dung và mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ở trong nước

1. Nội dung và mức chi đào tạo công chức

a) Chi hỗ trợ tiền ăn: 80.000 đồng/học viên/ngày trong thời gian đào tạo tập trung;

b) Chi hỗ trợ chi phí đi lại từ nơi làm việc đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho công chức trong những

ngày đi học tập trung tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

c) Chi hỗ trợ công chức là nữ; công chức là người dân tộc thiểu số: 300.000 đồng/người/tháng.

2. Nội dung và mức chi bồi dưỡng công chức

a) Chi tiền công cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên trong nước (một buổi giảng được tính 04 tiết học, bao gồm cả tiền công soạn giáo án/bài giảng):

- Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương: Mức chi là 2.000.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các chức danh tương đương; Giáo sư, Chuyên gia cao cấp; Giảng viên cao cấp: Mức chi là 1.600.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các chức danh tương đương; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và các chức danh tương đương thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ; Phó Giáo sư, Tiến sĩ; Giảng viên chính: Mức chi là 1.200.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Giám đốc Sở, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó Giám đốc Sở và các chức danh tương đương: Mức chi là 1.000.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên còn lại tại cơ quan cấp tỉnh ngoài các chức danh nêu trên: Mức chi là 800.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan cấp xã, phường: Mức chi là 600.000 đồng/người/buổi.

- Trợ giảng (nếu có) bằng 50% mức chi tiền công đối với giảng viên, báo cáo viên tương ứng.

b) Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, báo cáo viên: Tùy theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp học, được áp dụng mức chi phù hợp với mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

c) Chi hỗ trợ tiền ăn: 80.000 đồng/học viên/ngày trong thời gian bồi dưỡng tập trung.

d) Chi hỗ trợ chi phí đi lại từ nơi làm việc đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho công chức trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

đ) Chi hỗ trợ thêm cho công chức là nữ, công chức là người dân tộc thiểu số theo định mức khoán 300.000 đồng/học viên/tháng đối với lớp học tập trung. Trường hợp lớp học không đủ tháng thì thực hiện hỗ trợ 15.000 đồng/học viên/ngày thực học.

e) Chi hỗ trợ cho các đối tượng là những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo các khoản: Chi phí đi lại từ nơi làm việc đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ: áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức: Căn cứ khả năng tài chính bố trí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại đơn vị và các mức chi quy định tại khoản 1, 2 Điều này, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình.

4. Những nội dung khác có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức không được quy định trong Nghị quyết này thì thực hiện theo các nội dung quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

Điều 3. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện theo Điều 2 Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 6 năm 2026.

2. Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An về việc ban hành quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Long An và Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An về việc ban hành quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Long An.

3. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của địa phương đối với đối tượng cán bộ; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sỹ, công nhân, viên chức trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố theo quy định của cấp có thẩm quyền được áp dụng quy định tại Nghị quyết này.

4. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

5. Các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch dự toán kinh phí và đang tổ chức thực hiện trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì thực hiện theo Kế hoạch đã được phê duyệt cho đến khi kết thúc khóa học.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, kỳ họp thứ 3 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2026. /. *Phạm*

Nơi nhận: *Huân*

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu - Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP. UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- TT. Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT (TĐ).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng